

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày: 19 – 7 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đô.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phước Trung.

2. Bà Bùi Thị Hồng Thơm.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Văn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS, ngày 01 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Phi T; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 29/6/1997 tại huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp N, xã A, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Lê Thị P, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 20/5/2021, bị Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt hành chính 15.000.000 đồng, về hành vi Tổ chức đánh đề. Ngày 18/6/2021, bị cáo đã đóng phạt xong; bị cáo tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thái Ngọc T, sinh năm: 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số A đường 2, phường K, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Bà Thái Ngọc P, sinh năm: 1966 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số A đường 2, phường K, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Bé C, sinh năm: 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Long T, xã M, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút, ngày 10/4/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tiến hành kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với điểm đánh bạc trái phép tại ấp Long B, thị trấn T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, gồm các đối tượng có tên như sau:

1. Nguyễn Phi T (sinh ngày 29/6/1997, nơi cư trú: Ấp An Ninh, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp), tạm giữ trên người 8.150.000 đồng, một điện thoại di động hiệu Oppo A91 màu đen đã qua sử dụng.

2. Nguyễn Thái Ngọc T (sinh ngày 16/11/1986, nơi cư trú: Phan Đình P, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ), tạm giữ trên người 1.035.000 đồng, một điện thoại di động Iphone XSMAX màu trắng đã qua sử dụng. Khi đưa Thương về trụ sở Công an huyện Châu Thành A, tiến hành kiểm tra và tiếp tục tạm giữ trên người số tiền Việt Nam 160.000.000 đồng.

3. Nguyễn Thị Bé Chi (sinh năm 1974, nơi cư trú: Ấp Long T, xã M, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang), tạm giữ trên người một điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng, sau ổ lưng điện thoại có 1.000.000 đồng và 100 đô la Mỹ, tiền trong túi 22.500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Điểm đánh bạc tại ấp Long B, thị trấn T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang được các đối tượng tổ chức tại phần đất trống không ai quản lý trước ngày bị bắt quả tang. Về đối tượng đứng ra tổ chức, quá trình điều tra không chứng minh được. Vào ngày 10/4/2022, các đối tượng tổ chức đánh bạc dưới hình thức chơi tài, xỉu, ăn thua trực tiếp bằng tiền, gồm một người đứng ra lặc (nhà cái) và tính ăn thua với những người đặt, mỗi lần đặt từ khoảng 100.000 đồng đến 500.000 đồng. Khi các đối tượng đang đánh bạc, thì lực lượng Công an vào bắt quả tang, một số đối tượng đã bỏ chạy thoát. Đối với những người bị bắt quả tang, quá trình điều tra xác định tham gia đánh bạc như sau:

Đối với Nguyễn Phi T: Vào khoảng 12 giờ ngày 10/4/2022, T khi đang đi tảo mộ người thân gần điểm đánh bạc tại ấp Long B, thị trấn T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, T nhìn thấy điểm đánh bạc nên đi bộ đến tham gia. Khi đến điểm đánh bạc, T thấy các đối tượng đang chơi tài, xỉu ăn thua trực tiếp bằng tiền nên tham gia đặt tài, xỉu. Khi đi đánh bạc T mang theo 6.850.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, T tham gia đặt tài, xỉu thắng được 1.300.000 đồng. Đến khi Công an bắt quả tang tạm giữ 8.150.000 đồng. T sử dụng 1.800.000 đồng để tham gia đánh bạc.

Đối với Nguyễn Thái Ngọc T: Vào khoảng 12 giờ ngày 10/4/2022, T bắt xe honda ôm từ địa bàn thành phố Cần Thơ xuống điểm đánh bạc tại ấp Long B, thị trấn T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang để tham gia đánh bạc (do trước đó T đã có đến điểm đánh bạc được một lần). Khi đi đánh bạc, T mang theo số tiền 2.035.000 đồng là tiền cá nhân và 160.000.000 đồng (tiền của mẹ ruột T là bà Thái Ngọc T, sinh năm: 1966, nơi cư trú: A, đường 2, phường Xuân K, quận

Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, đưa cho T để đem về lo hậu sự cho người thân tại xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang). Khi tham gia đánh bạc, T lấy ra 1.000.000 đồng để đánh bạc. Khi chơi T tham gia đặt tài, xỉu thua hết 800.000 đồng, còn 200.000 đồng T đang đặt dưới chiều bạc thì lực lượng Công an vào bắt quả tang tạm giữ. Đối với số tiền 1.035.000 đồng tạm giữ trên người, T dùng để tiêu xài cá nhân không dùng đánh bạc.

Đối với Nguyễn Thị Bé C: Vào khoảng 12 giờ ngày 10/4/2022, đi xe honda ôm xuống ấp Long B, thị trấn T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang để tìm đối tượng tên L để thu tiền hối. Sau khi tìm gặp và thu tiền hối của L được khoảng 10 phút, lực lượng Công an bắt quả tang điểm đánh bạc, do Chi ở gần điểm đánh bạc nên bị mời về làm việc. Quá trình điều tra không chứng minh được Chi có tham gia đánh bạc.

Như vậy, số tiền dùng đánh bạc giữa Nguyễn Phi T, Nguyễn Thái Ngọc T với các đối tượng đã chứng minh được là 2.800.000 đồng (bao gồm: 1.000.000 đồng trên chiếu bạc, trong đó có 200.000 đồng của Thương; và 1.800.000 đồng của T).

Tạm giữ tại chiếu bạc: Tiền Việt Nam 1.000.000 đồng; ba hột xí ngầu; một bộ đĩa dùng để lắc xí ngầu; một tờ simili hình chữ nhật có ghi “Tài”, “Xỉu”, ghi số thứ tự từ 1 đến 6. Tạm giữ xung quanh khu vực đánh bạc một xe mô tô, nhãn hiệu Vario, biển kiểm soát 95E1-706.57.

Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đã trả lại cho Nguyễn Thái Ngọc T số tiền 160.000.000 đồng vào ngày 12/4/2022; trả lại cho Nguyễn Văn Tân một xe mô tô, biển kiểm soát 95E1.706.57 đã qua sử dụng vào ngày 19/4/2022.

Ngày 15/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A ra Quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-CSĐT-ĐTTH, trả lại cho Nguyễn Thị Bé C: Tiền Việt Nam 23.500.000 đồng, 100 đô la Mỹ (USD), một điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKS-HCTA ngày 30/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Nguyễn Phi T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo yêu cầu nhận lại một điện thoại hiệu Oppo A91 màu đen đã qua sử dụng và số tiền 6.350.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Phi T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phi T từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy Ba hột xí ngầu, Một bộ đĩa dùng để lắc xí ngầu, Một tờ simili hình chữ nhật có ghi “Tài”, “Xiu” ghi số thứ tự từ 1 đến 6;

Đề nghị trả lại cho bị cáo một điện thoại hiệu Oppo A91 màu đen đã qua sử dụng và số tiền 6.350.000 đồng.

Đề nghị trả lại cho bị cáo một thẻ tiết kiệm có kỳ hạn mang tên Nguyễn Phi T. Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị trả lại cho bà Nguyễn Thái Ngọc T một điện thoại hiệu IPHONE XS MAX màu trắng.

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.800.000 đồng (bao gồm: 1.000.000 đồng trên chiếu bạc, trong đó có 200.000 đồng của chị T; và 1.800.000 đồng của bị cáo).

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thái Ngọc T, bà Thái Ngọc P và người làm chứng Bà Nguyễn Thị Bé C vắng mặt không có lý do. Sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến đường lối giải quyết vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với những người này.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

[2.1.1] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Phi T: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung bị can, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 10/4/2022, tại phần đất trống tọa lạc tại ấp Long B, thị trấn T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, bị cáo đã tham gia đánh bạc

với hình thức lắt tài, xiu ăn thua trực tiếp bằng tiền với Nguyễn Thái Ngọc T và một số đối tượng khác đã bỏ chạy thoát (chưa xác định được nhân thân, lai lịch), với số tiền dùng đánh bạc chứng minh được là 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng). Tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc, bị cáo có 01 tiền sự chưa được xóa, cụ thể, ngày 20/5/2021, bị Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt hành chính 15.000.000 đồng, về hành vi Tổ chức đánh đề. Ngày 18/6/2021, bị cáo đã đóng phạt xong. Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng tại địa phương nên hành vi đánh bạc của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 31/CT-VKS-HCTA ngày 30/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2.1.2] Đối với bà Nguyễn Thái Ngọc T đã có hành vi đánh bạc trái phép. Tuy nhiên, xét về nhân thân và số tiền các đối tượng dùng đánh bạc chưa đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với Bà Nguyễn Thị Bé C có mặt tại điểm đánh bạc khi lực lượng Công an bắt quả tang. Tuy nhiên, quá trình điều tra không chứng minh được bà Chi có tham gia đánh bạc. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với bà Chi là có căn cứ

[2.2] Quyết định hình phạt:

[2.2.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[2.2.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.2.3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức đánh bạc dưới hình thức lắt tài, xiu ăn thua trực tiếp bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi Tổ chức đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân mà lại tiếp tục tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, điều đó cho thấy bị cáo coi thường pháp luật. Tuy nhiên, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc không lớn, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tại phiên tòa bị cáo đã thật sự ăn năn, hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ sức để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[2.2.4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến

50.000.000 đồng. Tuy nhiên, do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[2.3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy ba hột xì ngầu, một bộ đĩa dùng để lắc xì ngầu, một tờ simili hình chữ nhật có ghi “Tài”, “Xiu” ghi số thứ tự từ 1 đến 6 là những đồ vật sử dụng vào việc đánh bạc;

Đối với một điện thoại di động hiệu Oppo A91 màu đen đã qua sử dụng và số tiền 6.350.000 đồng là của bị cáo sử dụng cá nhân không liên quan đến việc phạm tội, tại phiên tòa bị cáo đề nghị nhận lại là có căn cứ nên chấp nhận.

Trả lại cho bị cáo một thẻ tiết kiệm có kỳ hạn mang tên Nguyễn Phi T ngày 15/7/2022 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Đồng Tháp – Phòng giao dịch Lấp Vò (số tiền 30.000.000 đồng). Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với điện thoại hiệu IPHONE XS MAX màu trắng và số tiền 1.035.000 đồng là của bà Nguyễn Thái Ngọc T sử dụng cá nhân không liên quan đến việc phạm tội, quá trình điều tra bà Thương đề nghị nhận lại là có căn cứ nên chấp nhận.

Đối với số tiền thu tại chiếu bạc 2.800.000 đồng (bao gồm: 1.000.000 đồng trên chiếu bạc, trong đó có 200.000 đồng của chị T; và 1.800.000 đồng của bị cáo) là số tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Quá trình điều tra, Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đã trả lại cho Nguyễn Thái Ngọc T số tiền 160.000.000 đồng vào ngày 12/4/2022; trả lại cho Nguyễn Văn T một xe mô tô, biển kiểm soát 95E1.706.57 đã qua sử dụng vào ngày 19/4/2022, Ngày 15/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A ra Quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-CSĐT-ĐTTH, trả lại cho Nguyễn Thị Bé C: Tiền Việt Nam 23.500.000 đồng, 100 đô la Mỹ (USD), một điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đã qua sử dụng. Việc Công an huyện Châu Thành A trả lại tài sản trên là đúng quy định của pháp luật.

[2.4] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[2.5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Phi T số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Phi T.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy ba hột xí ngầu, một bộ đĩa dùng để lắc xí ngầu, một tờ simili hình chữ nhật có ghi “Tài”, “Xiu” ghi số thứ tự từ 1 đến 6;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phi T một điện thoại di động hiệu Oppo A91 màu đen đã qua sử dụng và số tiền 6.350.000 đồng (sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo một thẻ tiết kiệm có kỳ hạn mang tên Nguyễn Phi T ngày 15/7/2022 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Đồng Tháp – Phòng giao dịch Lấp Vò. Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Nguyễn Thái Ngọc T một điện thoại hiệu IPHONE XS MAX màu trắng và số tiền 1.035.000 đồng (một triệu không trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng), bao gồm: 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Phi T và 1.000.000 đồng (một triệu đồng) trên chiếu bạc, trong đó có 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) của bà T.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Phi T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Phi T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thái Ngọc T, bà Thái Ngọc P có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Đội CSTHHS và HTTP CA. huyện Châu Thành A;
- Đội CSĐTTP về TTXH CA. huyện Châu Thành A;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đô

